TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **78** /2019/QĐST- DS	Yên Thành, ngày 23 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **75**/2019/TLST- DS ngày 02 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Văn Thị KL, sinh năm 1967

Địa chỉ: khối 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh N.

Bị đơn: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1976

Địa chỉ: xóm N, xã V, huyện Y, tỉnh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn T phải có nghĩa vụ trả nợ cho chị Văn Thị KL số tiền là 76.670.000(bảy mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi ngàn) đồng.

Về án phí: Thỏa thuận ông Phạm Văn T phải nộp án phí là 1.916.000 đồng. Hoàn trả lại cho chị Loan số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.916.000 đồng theo biên lai thu tiền số 00000116 ngày 02/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền nêu trên, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Yên Thành;
- Chi cục THADS H. Yên Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Giang